| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ SƠN LA**<br>**TỈNH SƠN LA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 254/2021/QĐST - HNGĐ | *Thành phố Sơn La, ngày 30 tháng 7 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 261/2021/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 6 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Cà Thị S. Địa chỉ: Bản P, xã H, thành phố S, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Lò Văn Th. Địa chỉ: Bản H, xã C, thành phố S, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; khoản 5Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7năm 2021.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:Chị Cà Thị S và anh Lò Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung:Chị Cà Thị S và anh Lò Văn Th tự nguyện thỏa thuận: Cháu Lò Thị Nh, sinh ngày 20/02/2003 hiện đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động.

Giao cháu Lò Văn N, sinh ngày 29/9/2005 cho anh Lò Văn Th trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dụccho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có

khả năng lao động. Chị Cà Thị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Lò Văn Th không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về tài sản riêng: Không có.

- Về án phí: Chị Cà Thị S tự nguyện chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ(ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí đã nộp số: AA/2019/0002906 ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Hoàn trả lại cho chị Cà Thị S số tiền 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3.Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS Thành phố Sơn La;
- UBND xã Hua La, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Hoàng Thị Bích Hồng**